BETON 6

Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----o0o----

Số: 0807/2024/GT-BT6
(V/v: Giải trình liên quan đến báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023)

Bình Dương, ngày 08 tháng 07 năm 2024

Kính gửi: **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty Cổ phần Beton 6 (BT6) giải trình một số vấn đề liên quan đến Báo cáo tài chính kiểm toán (BCTC) năm 2023 như sau:

1. **Kết quả hoạt động kinh doanh của BT6 bị âm và chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 so với năm 2023 sau kiểm toán của Công ty:**

Chỉ tiêu	2023	2022	Chênh lệch	
			+/-	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	34,824,445,786	12,587,378,194	22,237,067,592	177
Giá vốn hàng bán	34,285,250,029	29,062,479,739	5,222,770,290	18
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	539,195,757	(16,475,101,545)	17,014,297,302	-103
Doanh thu hoạt động tài chính	151,782,489	33,116,622	118,665,867	358
Chi phí tài chính	61,772,350,621	57,351,829,594	4,420,521,027	8
Trong đó: Chi phí lãi vay	61,943,302,902	57,345,128,004	4,598,174,898	*8*
Chi phí bán hàng	-	-	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	7,624,256,076	10,212,985,696	(2,588,729,620)	-25
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(68,705,628,451)	(84,006,800,213)	15,301,171,762	-18
Lợi nhuận khác	(348,411,207)	42,236,651	(390,647,858)	-925
Lợi nhuận trước thuế	(69,054,039,658)	(83,964,563,562)	14,910,523,904	-18
Lợi nhuận sau thuế	(69,054,039,658)	(83,964,563,562)	14,910,523,904	-18

Trong năm 2023:

- Doanh thu năm 2023 tăng 177% so với năm 2022 do trong năm BT6 tích cực tìm kiếm hợp đồng, đơn hàng sau khi được phục hồi sản xuất kinh doanh.
- Không phát sinh chi phí bán hàng do BT6 thực hiện tiết kiệm chi phí.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 25% do trong kỳ BT6 phát sinh chi phí chi trả trợ cấp thôi việc ít hơn so với năm 2022.

Đây là những nguyên nhân chính làm cho lợi nhuận sau thuế sau kiểm toán năm 2023 giảm lỗ 18% so với năm 2022 và chênh lệch kết quả kinh doanh từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước. Ngoài ra do công ty mới được phục hồi sản xuất kinh doanh nên doanh thu còn thấp không đủ bù đắp chi phí lãi vay, chi phí cố định nên làm cho kết quả sản xuất năm 2023 bị âm.

2. Công ty kiểm toán cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Công ty kiểm toán cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với BCTC kiểm toán năm 2023 của BT6 là do chưa thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến số dư của một số khoản công nợ có giá trị theo sổ sách như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Phải trả người bán ngắn hạn	41.160.958.306 VND	68.149.797.754 VND
- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	44.533.680.753 VND	46.455.364.382 VND

3. Kết quả điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023:

Trong năm, Công ty đã điều chỉnh số liệu các năm trước liên quan đến việc ghi nhận bổ sung dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi và hàng tồn kho. Đồng thời ngày 29 tháng 12 năm 2023, Công ty đã có Biên bản làm việc với Bà Nguyễn Thị Lan Anh về việc xác định lãi suất, thời điểm tính lãi suất cho toàn bộ khoản nợ Bà Lan Anh hoàn tất nhận chuyển nhượng và các nợ Bà Lan Anh cho Công ty vay từ năm 2021. Cụ thể như sau:

	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh	Ghi chú
Bảng cân đối kế toán				
Tài sản ngắn hạn	243.769.924.537	(193.293.008.253)	**50.476.916.284**	
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	*(340.885.957.006)*	*(153.468.037.418)*	***(494.353.994.424)***	(i)
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	*(8.142.843.756)*	*(39.824.970.835)*	***(47.967.814.591)***	(ii)
Nợ phải trả ngắn hạn	998.821.233.664	42.178.906.796	**1.041.000.140.460**	
Phải trả ngắn hạn khác	*435.035.143.690*	*42.178.906.796*	***477.214.050.486***	*(iii)*
Vốn chủ sở hữu	(415.434.898.433)	(235.471.915.049)	**(650.906.813.482)**	
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	*(817.333.783.570)*	*(235.471.915.049)*	***(1.052.805.698.619)***	
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh				
Chi phí tài chính	22.322.951.304	35.028.878.290	**57.351.829.594**	(iii)
Lãi cơ bản/ suy giảm trên cổ phiếu	(1.487)	(1.065)	**(2.552)**	
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ				
Lợi nhuận trước thuế	(48.935.685.272)	(35.028.878.290)	**(83.964.563.562)**	
Chi phí lãi vay	*22.316.249.714*	*35.028.878.290*	***57.345.128.004***	

BETON 6

Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----o0o----

(i) Điều chỉnh tăng Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi. Các khoản phải thu này chủ yếu do công nợ tồn trên 3 năm, không liên hệ được với khách hàng, khách hàng không đồng ý xác nhận nợ và khách hàng gặp khó khăn về tài chính. Đồng thời, Công ty đã áp dụng tất cả các biện pháp thu hồi nợ nhưng vẫn không thu được theo quy định: Giá trị điều chỉnh năm 2023 là: 153.468.037.418 VND, trong đó

- Dự phòng nợ phải thu khách hàng: 71.631.551.479 VND
- Dự phòng trả trước cho người bán: 72.409.592.707 VND
- Dự phòng tạm ứng: 9.426.893.232 VND

(ii) Điều chỉnh tăng Dự phòng giảm giá Hàng tồn kho. Lý do hàng tồn kho quá trên 5 năm, bị hư hỏng nặng, không tái sử dụng được, chi phí dở dang công trình tồn tại quá lâu, không được chủ đầu tư nghiệm thu, thanh toán. Giá trị điều chỉnh năm 2023 là: 39.824.970.835 VND

(iii) Điều chỉnh tăng Chi phí lãi vay:

- Năm 2021: 7.150.028.506 VND
- Năm 2022: 35.028.878.290 VND

Công ty đã thực hiện việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi; dự phòng giảm giá hàng tồn kho và điều chỉnh chi phí lãi vay đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh lãi/lỗ của Công ty cho phù hợp với thời điểm các năm.

Trên đây là những giải trình của Công ty chúng tôi liên quan đến báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023. Kính gửi Quý Sở xem xét.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:
- Như trên,
- Lưu VT

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3700364... C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN BETON 6 TP. DĨ AN - T. BÌNH DƯƠNG

NGUYỄN XUÂN VINH